TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HSST
Ngày: 27 /4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN – TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Thái Đình Thanh, bà Vi Thị Khiểu

Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 27/4/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn P**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/02/1987; Nơi cư trú: bản P, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch : Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Họ tên cha: Lương Văn H – Đã chết; Họ và tên mẹ: Lộc Thị H – Sinh năm 1949; Vợ: Quang Thị H – Sinh năm 1988; Con: Có 02 người con, con lớn nhất 16 tuổi, con nhỏ nhất 12 tuổi; Hiện mẹ, vợ, con bị cáo cư trú tại: bản P, xã L, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An; Anh chị em ruột: Có 06 người; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/3/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kỳ Sơn - Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Công Thiết- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 03/3/2023, Lương Văn P đón xe khách đi từ bản Khe Thơi, xã Lạng Khê, huyện Con Cuông lên bản Khe Tang, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn để tìm mua ma túy sử dụng. Trên đường đi, P mượn điện thoại của một người không quen biết gọi cho người đàn ông tên Toại (Toại cho P số điện thoại trước đó) để hỏi mua ma túy, Toại đồng ý và hẹn P xuống xe đoạn cầu Khe Tang. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, P xuống xe tại địa điểm đã hẹn thì Toại điều khiển xe máy đi tới đưa cho P 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa 02 gói ma túy (Heroine), P đưa lại cho Toại số tiền 200.000 đồng.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đang đi bộ trên Quốc lộ 7A thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phối hợp với Công an xã Chiêu Lưu phát hiện bắt quả tang thu giữ số tang vật trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 14 giờ ngày 03/3/2023 đã xác định:

- Số chất màu trắng (nghi là ma túy) thu giữ của đối tượng Lương Văn P có khối lượng là 0,2 gam *(không phẩy hai gam)*

Kết luận giám định số 288/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 07/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lương Văn P gửi tới giám định là chất ma túy heroine. Số chất màu trắng thu giữ của Lương Văn P có khối lượng là 0,2 gam *(không phẩy hai gam)*.

Về vật chứng của vụ án:

Số chất màu trắng là chất ma túy heroine thu giữ của Lương Văn P có khối lượng là 0,2 gam. Đã lấy mẫu giám định 0,05 gam, đã sử dụng hết trong quá trình giám định, còn lại 0,15 gam cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn.

Tại bản cáo trạng số 37/CT - VKS ngày 03/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Lương Văn P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Lương Văn P từ 14 đến 17 tháng tù.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo không tranh luận gì về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo thống nhất như quan điểm bào chữa của người bào chữa, không có tranh luận gì thêm

Lời nói sau cùng, bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 03/3/2023, tại bản Khe Tang, xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An, Lương Văn P đã có hành vi tàng trữ 0,2 gam chất ma túy heroin nhằm mục đích để sử dụng.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lương Văn P đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản1 Điều 249 BLHS như bản cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi đó không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy mà còn gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân và nhiều hệ lụy khác cho xã hội. Vì vậy phải xử lý thật nghiêm hành vi của bị cáo mới có tác dục giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo Lương Văn P được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Từ việc đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Lương Văn P là đối tượng nghiện ma túy, mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những gây tác hại đến sức khoẻ, làm băng hoại đạo đức mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn trên địa bàn. Vì vậy phải có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, cũng như góp phần phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo hành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo là người có nhân thân tốt, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Trong vụ án này có người đàn ông tên Toại bán ma túy cho Lương Văn P theo lời khai của P, tuy nhiên quá trình xác minh tại xã Chiêu Lưu, huyện Kỳ Sơn không có ai tên Toại nên chưa có căn cứ để xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Số chất màu trắng là chất ma túy heroine thu giữ của Lương Văn P có khối lượng là 0,2 gam. Đã lấy mẫu giám định 0,05 gam, và đã sử dụng hết trong quá trình giám định, còn lại 0,15 gam cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu . Xét thấy 0,15 gam chất ma túy heroin còn lại là vật thuộc danh mục nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lương Văn P **14** *(Mười bốn)* tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 03/3/2023.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lương Văn P.

2/Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có chứa 0,15 gam *(Không phẩy mười lăm gam)* chất ma túy heroine còn lại thu giữ của Lương Văn P.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn ngày 05/4/2023)

3/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lương Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Văn P có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện KỳSơn;
- Chị cục THADS huyện KỳSơn;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Phú

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vi Thị Khiểu ***Thái Đình Thanh*** ***Phan Văn Phú***